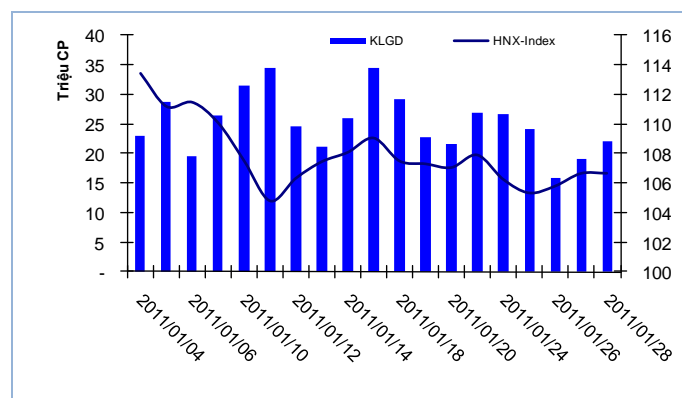
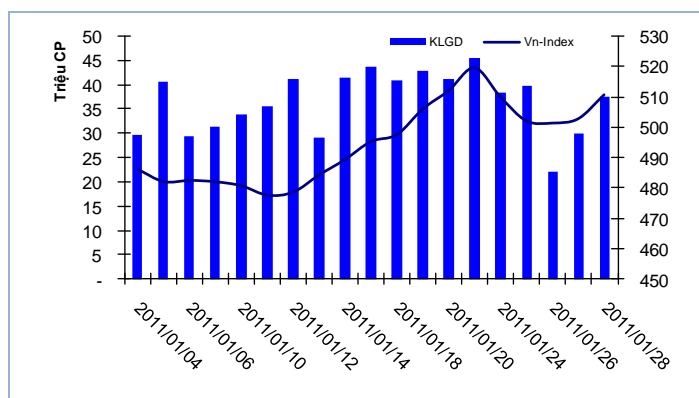


THỊ TRƯỜNG SAU TẾT: PHẢN ÁNH KINH TẾ VĨ MÔ HAY XU HƯỚNG MỚI CỦA DÒNG TIỀN ĐẦU CƠ?

TÓM TẮT THỊ TRƯỜNG THÁNG 1/2011

Thị trường tháng 1 có những diễn biến đáng chú ý sau:

- Chỉ số VN-Index liên tiếp tăng điểm khá mạnh trong tháng 1 nhờ sự dẫn dắt của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn là BVH, MSN, VCB, DPM, VNM, KBC, PVF... Bên cạnh đó, một số cổ phiếu Midcap cũng thu hút sự quan tâm của giới đầu cơ nội như HQC, IJC, ASM, DQC, TCM...
- Chỉ số HNX-Index đi ngang trong 1 tháng vừa qua. Hầu hết các cổ phiếu trên sàn HNX đều đi ngang. Hai cổ phiếu có giao dịch đột biến là DZM và KSD. Đặc biệt DZM đã tăng giá rất mạnh trong tháng (Hơn 70%).
- Khối ngoại tiếp tục tháng mua ròng và giá trị mua ròng trên 130 tỷ đồng/1 phiên thậm chí có ngày 28/1/2011 giá trị mua ròng đạt hơn 217 tỷ đồng/phiên.
- Khối lượng giao dịch trong tháng 1 khá thấp nằm trong khoảng từ 20 triệu – 30 triệu cổ phiếu/1 phiên giao dịch trên HOSE và 15 triệu – 25 triệu cổ phiếu/1 phiên giao dịch trên HNX
- ETF là chủ đề được nhiều nhà đầu tư trong tháng 1
- Kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp cao su tự nhiên, bất động sản đều vượt kỳ vọng của giới đầu tư. Nhiều doanh nghiệp có mức EPS từ 6.000 đồng tới 10.000 đồng



Diễn Biến Thị Trường Tháng 1/2011 - Nguồn: SMES

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG THÁNG 2/2011

Thị trường tháng 1 có sự khác biệt cơ bản giữa xu hướng chung và chỉ số Index: Mặc dù Vn-Index được một số Bluechips nâng đỡ nhưng hơn 50% số mã CP vẫn giảm điểm. Điều đó có nghĩa là VN-Index không phản ánh chính xác danh mục của hầu hết các NĐT trên thị trường. Trong điều kiện thanh khoản thấp (bỏ qua khoảng 5 mã BCs đang nâng đỡ VN-Index, thanh khoản của 2 sàn có lẽ rơi vào vùng thấp nhất trong 1 năm trở lại đây), để thị trường thực sự hồi phục cần có các yếu tố hỗ trợ hoặc các tín hiệu đủ mạnh. Xét riêng điều kiện kinh tế vĩ mô ngắn hạn, thị trường tháng 2 không có nhiều cơ hội. Sau Tết, các doanh nghiệp sẽ tiếp tục công bố kết quả kinh doanh Quý IV và cả năm 2010, nhưng khả năng kịch bản của năm 2010 sẽ tiếp tục lặp lại trong năm 2011 (thị trường hầu như không phản ứng trước kết quả kinh doanh của doanh nghiệp) do hiện nay sức ép và lo ngại về kinh tế vĩ mô mới thực sự là ẩn số NĐT quan tâm. Chúng tôi xác định lạm phát tiếp tục là yếu tố dẫn dắt chủ đạo của hàng loạt các chính sách vĩ mô khác (đặc biệt về tỷ giá, lãi suất). Lạm phát sau áp lực giá cả điều chỉnh do rơi vào thời điểm cuối năm và Tết âm lịch lại tiếp tục đối mặt với bài toán tăng giá các yếu tố đầu vào như than, điện, nước, xăng dầu, ... nên chưa có khả năng đi vào vùng ổn định ngay trong ngắn hạn. Tuy nhiên, theo chu kỳ, tâm lý NĐT thường hưng phấn hơn sau kỳ nghỉ lễ, đặc biệt khi xu hướng đầu cơ vào các mã bluechip (BCs) ngày càng rõ ràng, đây có thể coi là thông tin hỗ trợ thị trường tháng 2 mạnh nhất cùng với kỳ vọng thanh khoản được cải thiện.

Trong báo cáo chiến lược đầu tư Tháng 2, chúng tôi tiếp tục nhận định thị trường dựa trên ba hướng tiếp cận chính: Phân tích cơ bản, phân tích dựa trên tâm lý NĐT và phân tích kỹ thuật.

Phân tích cơ bản:

Thị trường Tháng 2 chịu ảnh hưởng của các yếu tố cơ bản sau:

Diễn biến lạm phát tiếp tục là chìa khóa của hàng loạt các chính sách tiền tệ và tài khóa

Trước Tết âm lịch, NHNN tuyên bố sẽ có biện pháp điều chỉnh mặt bằng lãi suất **nếu** lạm phát tháng 2 xuống dưới 1.4%. Tại sao lại là 1.4%?

Chúng tôi nhận định, nếu lạm phát tháng 2 giảm mạnh xuống ngưỡng 1.4% thì hy vọng giữ lạm phát năm 2011 ở mức một con số tương đối khả quan; ngược lại, nếu lạm phát vẫn cao thì áp lực lên tỷ giá và lãi suất lại có tác dụng ngược đối với việc kiểm chế lạm phát và khả năng giữ lạm phát năm 2011 dưới hai con số sẽ rất khó khăn. Kịch bản lạm phát tháng 2 ở dưới mức 1.4% là kịch bản lạc quan trong ngắn hạn.

Tuy nhiên, ngay trong thời gian sau Tết, Cục Quản lý giá đã đưa ra dự báo lạm phát tháng 2 có khả năng ở mức 1.8% - 2.0% - đồng nghĩa với cơ hội để điều chỉnh các chính sách về lãi suất và tăng trưởng tín dụng ngay trong ngắn hạn sẽ giảm đi đáng kể. Tuy nhiên, thực tế là nếu lạm phát từ tháng 3 ở mức dẫn ổn định thì tháng 2 sẽ đóng vai trò định hướng chính sách; lộ trình điều chỉnh của NHNN sẽ chỉ bị lùi lại 1 tháng so với dự kiến. Như vậy, điều đáng quan tâm nhất của kinh tế vĩ mô năm 2011 đều nằm ở vấn đề lạm phát năm 2011 sẽ diễn biến theo kịch bản nào và tác động dây chuyền của CPI tới chính sách tiền tệ. Chúng tôi có một số nhận định sau:

- Rủi ro về ảnh hưởng của chính sách tài khóa đối với lạm phát vẫn còn khá lớn, nhất là trong 3 tháng sau Tết khi Bộ Tài chính và Bộ Công thương gần đây liên tục đưa ra các tín hiệu về việc dẫn thả nổi một số mặt hàng thiết yếu như xăng dầu, điện, nước, ... cho phù hợp với diễn biến trên thị trường thế giới và quy luật cung cầu.

- ❖ Trái với định hướng về chính sách giá xăng dầu trong thời gian gần đây, giá bán hiện nay vẫn bị kiểm chế khá chặt chẽ và chưa có dấu hiệu của cơ chế thị trường thực sự. Cùng với tỷ giá tăng và giá xăng dầu thế giới đang có dấu hiệu nhích lên, gánh nặng của mặt hàng này đang vô tình tăng thêm thâm hụt ngân sách đáng kể. Cùng với khả năng điều chỉnh tỷ giá chính thức năm 2011 thì giá xăng dầu chắc chắn sẽ tăng trong một vài tháng tới. Để doanh nghiệp 'hòa vốn' thì giá xăng dầu phải tăng tối thiểu từ 5% - 10%.
- ❖ Việc điều chỉnh giá điện gần như là tất yếu, vấn đề còn lại là điều chỉnh bao nhiêu để dung hòa giữa EVN, chiến lược phát triển chung của ngành điện và tránh tạo cú sốc đối với nền kinh tế. Giá điện thường được điều chỉnh trong khoảng thời gian từ tháng 4 đến tháng 6.
- ❖ Giá than gần đây cũng rục rịch tăng do giá bán cho 4 khách hàng lớn nhất thấp hơn giá thế giới tới 30% - 40%. Giá than tăng là một trong những nguyên nhân đẩy giá thép và chi phí đầu vào của các ngành sản xuất sử dụng than trong nền kinh tế. Ảnh hưởng gián tiếp tới CPI của giá than là không nhỏ.
- Tác động của tỷ giá đối với lạm phát tạm thời đã thể hiện tương đối trong lạm phát tháng 11-12-1 nhưng vẫn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro. Nếu việc điều chỉnh tỷ giá chính thức không đẩy tỷ giá thị trường tự do lên mức cao mới thì cũng không đáng lo ngại do hầu hết các doanh nghiệp vẫn đang giao dịch với tỷ giá sát tỷ giá của thị trường tự do, ngược lại, tác động dây chuyền có khả năng tái diễn như trong quý IV/2010.

Những yếu tố trên không nằm trong tầm kiểm soát của NHNN và đều là các yếu tố không thể không điều chỉnh trong quý I và II cho phù hợp với điều kiện thực tế. Nếu xử lý không khéo, giá cả trong những tháng sau Tết vẫn chịu nhiều áp lực. NĐT vẫn nên cẩn trọng với các rủi ro vĩ mô trong 6 tháng đầu năm vì mâu thuẫn giữa chính sách tài khóa và tiền tệ là mâu thuẫn không thể xử lý trong ngắn hạn và để trung hòa được 2 chính sách này luôn phải hy sinh hiệu quả của một trong hai chính sách trong ít nhất vài tháng.

Lãi suất ít có khả năng điều chỉnh ngay trong ngắn hạn

Ngoài việc phản ánh rủi ro lạm phát, mặt bằng lãi suất cao thường đồng nghĩa với chính sách tiền tệ thắt chặt. Lãi suất cao đang tác động trực tiếp và gián tiếp tới hàng loạt các yếu tố trên thị trường chứng khoán:

- Lãi suất cao làm tăng chi phí cơ hội giữa việc giữ tiền mặt và các kênh đầu tư khác trong đó có TTCK, đồng thời cũng làm tăng chi phí và rủi ro sử dụng đòn bẩy tài chính nhất là trong điều kiện thị trường thanh khoản thấp, ít biến động.
- Lãi suất cao tác động tiêu cực tới tăng trưởng và hoạt động kinh doanh của đa số các doanh nghiệp niêm yết, nhất là ngành sử dụng vốn lưu động và/hoặc đòi hỏi hàng tồn kho lớn như thép, thủy sản, bất động sản, xi măng, ...
- Lãi suất cao tác động tới tăng trưởng tín dụng, vốn là yếu tố ảnh hưởng lớn đến tâm lý NĐT và dòng tiền vào thị trường tài chính.
- Lãi suất cao trong thời gian dài làm tăng chi phí đầu vào của doanh nghiệp, ảnh hưởng gián tiếp tới giá cả hàng hóa và chỉ số CPI.

Với lạm phát tháng 2 được dự đoán từ 1.8% - 2.0% thì khả năng lãi suất giảm ngay trong ngắn hạn là rất thấp. NHNN phải chờ diễn biến lạm phát của ít nhất tháng 3 và tháng 4 trước khi có điều chỉnh chính sách lãi suất phù hợp. TTCK tháng 2 được dự đoán không có nhiều cơ hội tích cực từ diễn biến lãi suất trên thị trường tiền tệ.

Khả năng điều chỉnh tỷ giá chính thức sau khi mặt bằng tỷ giá trên thị trường tự do giữ ổn định trong thời gian dài

Trong nhiều năm trở lại đây, NHNN liên tục điều chỉnh tỷ giá chính thức ít nhất 1 lần/1 năm. Trong điều kiện chênh lệch giữa tỷ giá chính thức và tỷ giá tự do đã ổn định ở mức xấp xỉ 7.7% trong thời gian dài thì khả năng điều chỉnh tỷ giá trong năm 2011 sau khi lạm phát ổn định là rất cao. Việc điều chỉnh này có thể không diễn ra ngay trong tháng 2 nhưng nếu để kéo dài sẽ không có lợi cho nguồn vốn của NĐTNN vào thị trường Việt Nam. Điều chỉnh tỷ giá sẽ tác động như thế nào tới TTCK?

- Do hầu hết các doanh nghiệp hiện đang phải giao dịch tại tỷ giá 20,500 – 21,000 nên nếu điều chỉnh tỷ giá, tác động thực sự tới hoạt động của các doanh nghiệp không nhiều trừ phi tỷ giá tự do lại tạo khoảng cách với tỷ giá chính thức.
- Điều chỉnh tỷ giá hợp lý và phù hợp với kỳ vọng của NĐT luôn có tác động tâm lý tích cực đối với thị trường. Sau thời gian dài tỷ giá tự do ổn định thì điều chỉnh tỷ giá lần này (nếu có) cũng không bất ngờ.
- Điều chỉnh tỷ giá chính thức sẽ tác động đến các mặt hàng Nhà Nước nhập khẩu, quan trọng nhất là mặt hàng xăng dầu. Tỷ giá tăng đồng nghĩa với giá xăng dầu sẽ phải điều chỉnh tương đương. Đây là tác động không tích cực tới chỉ số CPI như đã phân tích ở trên.
- Tỷ giá ổn định sẽ thu hút NĐTNN do giảm thiểu được rủi ro từ chênh lệch tỷ giá. Tỷ giá ổn định là chìa khóa cho dòng vốn ngoại dài hạn quay trở lại thị trường Việt Nam.

Dòng tiền vào thị trường chứng khoán: Phụ thuộc vào các kênh đầu tư khác hơn là tốc độ tăng trưởng tín dụng

Trong tháng 12/2010, TTCK tăng điểm mạnh với thanh khoản cao kỷ lục bất chấp tăng trưởng tín dụng chậm lại. Điều này cho thấy mối quan hệ giữa tăng trưởng tín dụng và TTCK không nhất thiết phải đi liền với nhau. Dòng tiền đầu cơ trên thị trường hiện nay vẫn rất dồi dào nên quan trọng là dòng tiền này được phân bổ như thế nào giữa các kênh đầu tư: Tiền gửi ngân hàng, ngoại tệ, vàng, chứng khoán, và bất động sản.

- **Tiền gửi ngân hàng:** Với lãi suất ngắn hạn ở mức 14% hiện nay, tiền gửi ngân hàng vẫn là kênh đầu tư hấp dẫn khi chứng khoán và bất động sản tương đối ảm đạm. Hiện nay, theo quan sát của chúng tôi, dòng tiền rút ra từ TTCK phần lớn nằm dưới dạng tiền gửi nên khả năng quay trở lại thị trường nếu tín hiệu tốt là rất cao.
- **Vàng:** Mặc dù có nhiều dự báo lạc quan về giá vàng trung và dài hạn, tính hấp dẫn của kênh đầu tư này đang giảm dần khi giá ổn định ở vùng cao và không có nhiều biến động thời gian gần đây. Nếu thị trường thế giới ổn định thì giá vàng cũng sẽ ổn định hơn năm 2010. Với việc hạn chế nhận vàng như 1 loại tiền gửi tiết kiệm của hệ thống ngân hàng thì vàng hiện nay không còn hứa hẹn là kênh đầu tư ngắn hạn hấp dẫn như năm 2010.
- **Ngoại tệ:** Lo ngại sự mất giá của VND, ngoại tệ trong thời gian qua được mua vào khá nhiều. Cùng với lãi suất USD tăng và khả năng sớm điều chỉnh tỷ giá trong năm 2011, giữ ngoại tệ được coi là khá an toàn trong điều kiện hiện nay. Tuy nhiên, đa phần ngoại tệ nếu được mua vào để gửi tiết kiệm đều phục vụ cho mục đích trung và dài hạn nên không có nhiều khả năng chuyển ngay sang TTCK trong ngắn hạn.
- **Bất động sản:** Theo dự đoán, 2011 tiếp tục là năm khó khăn của một số phân khúc BĐS. Thông thường mối quan hệ giữa thị trường BĐS và chứng khoán khá chặt chẽ nên tài sản được phân bổ giữa 2 kênh đầu tư này có xu hướng ổn định.

- **Chứng khoán:** Để đạt được mức lợi nhuận như gửi tiết kiệm VND (14%), VN-Index năm 2011 phải tăng từ 484 điểm lên 550 điểm. Loại trừ một số bluechip đang ‘nâng đỡ’ VN-Index trong thời gian qua thì mốc 550 điểm trong ngắn hạn là một thách thức không nhỏ. Nhìn tổng thể thị trường năm 2011 thì đây là mốc hoàn toàn khả thi đối với NĐT trung và dài hạn hơn.

Dòng tiền của NĐTNN dài hạn: Phụ thuộc vào sự ổn định của kinh tế vĩ mô

Trong thời gian qua, thị trường bị dẫn dắt bởi dòng tiền từ NĐTNN hướng tới một số mã bluechip có nguồn cung tương đối hạn chế và ảnh hưởng nhiều tới VN-Index. Tuy nhiên, do là dòng tiền từ các quỹ ETF nên bản chất là dòng tiền ngắn hạn, chỉ đầu tư vào cổ phiếu niêm yết, có khả năng bơm vào/rút ra rất nhanh do BCs có thanh khoản cao. Dòng tiền ngắn hạn có đặc điểm chung là tạo rủi ro lớn khi thị trường điều chỉnh nếu giá tăng không đi kèm với các thông tin cơ bản tích cực.

Để dòng tiền từ NĐTNN khác vào thị trường trong năm 2011, vấn đề chính vẫn nằm ở sự ổn định của nền kinh tế vĩ mô. Trong tuần đầu tháng 2, khoảng 7 tỷ USD đã bị rút khỏi các thị trường mới nổi do vĩ mô kém ổn định – lớn nhất trong 3 năm qua - là minh chứng cụ thể cho xu hướng này. Đối với NĐTNN, 2 yếu tố quan trọng tại thị trường Việt Nam là chính sách tỷ giá và lạm phát. Như phân tích ở trên, 2 vấn đề này có khả năng chỉ được ổn định từ nửa sau của năm 2011 nên chúng tôi chưa kỳ vọng vào sự xuất hiện của các quỹ đầu tư mới hay các đợt huy động vốn thành công ngay trong 6 tháng đầu năm.

Kết quả kinh doanh 2010: Chưa được dòng tiền đầu cơ quan tâm trong điều kiện thanh khoản thấp

Trong tháng 1, một số doanh nghiệp tiêu biểu cho từng nhóm ngành đã công bố kết quả hoạt động kinh doanh quý IV và cả năm 2010, trong đó có khá nhiều kết quả tích cực. Đáng chú ý là giá cổ phiếu của những doanh nghiệp này hầu như không phản ứng bất chấp kết quả kinh doanh vượt hay không vượt kỳ vọng của NĐT, trừ một số mã BCs dẫn dắt thị trường. Điều này chứng tỏ vai trò của báo cáo quý IV/2010 đối với thị trường trong tháng 2-3 khi các doanh nghiệp còn lại công bố thông tin sẽ không được kỳ vọng nhiều. Kịch bản này tương đối giống với năm 2010 khi thị trường chịu ảnh hưởng của chính sách thắt chặt tiền tệ và mặt bằng lãi suất cao.

Cùng với xu hướng đầu tư tập trung vào BCs thay vì penny như năm 2010, chiến lược đầu tư tối ưu nhất là các mã BCs có yếu tố cơ bản tốt nhưng chưa tăng giá trong tháng 1 vừa qua. Kết quả kinh doanh quý IV cùng định hướng kinh doanh năm 2011 là 2 yếu tố kiểm chứng lại giá trị cơ bản của các mã BCs này.

Lựa chọn bluechip hay pennychip?

Thời gian gần đây thị trường nhắc nhiều đến sự ‘méo mó’ của VN-Index khi chỉ số này tăng điểm trong khi đa số cổ phiếu giảm do vài mã BCs ‘nâng đỡ’. Nói cách khác, danh mục của NĐT hầu hết không phản ánh theo diễn biến của VN-Index. Câu hỏi ngược lại là trong năm 2010, khi pennychip được quan tâm và làm giá, nhiều mã CP tăng giảm đến vài chục, thậm chí gấp 2-3 lần nhưng VN-Index lại biến động không đáng kể do BCs không được quan tâm. Cùng một hiện tượng nhưng tại sao năm 2011 NĐT lại quan tâm hơn?

- Thứ nhất, điều này chứng tỏ danh mục của NĐT cá nhân trong nước vẫn bao gồm chủ yếu là PNs nên khi thị trường tăng điểm nhưng các danh mục này vẫn đứng yên, thậm chí suy giảm, NĐT cá nhân sẽ chú ý hơn.
- Thứ hai, khi BCs được quan tâm và tạo thành xu hướng lợi nhuận cho năm 2011, tất yếu sẽ dẫn đến việc tái cơ cấu danh mục của các NĐT ngắn hạn để có nguồn tiền mới, chuyển dòng tiền sang BCs, càng tạo áp lực lên PNs trong thời gian tới.

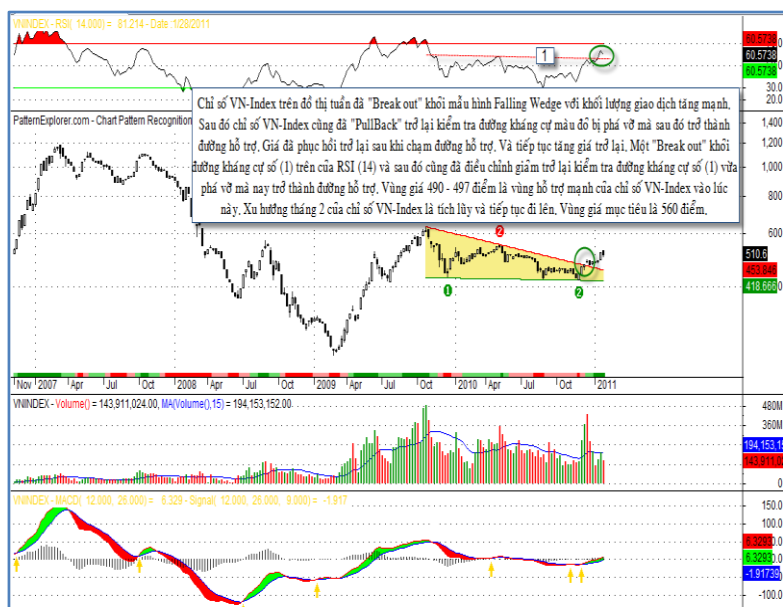
- Thứ ba, sau khi hầu hết các mã có vốn hóa nhỏ và trung bình tăng điểm mạnh trong năm 2010 trong khi BCs giảm tới 20% - 30% thì việc phục hồi của BCs trong năm 2011 cũng không bất ngờ, tạo thành điểm cân bằng về giá trị. Nhiều mã BCs hiện nay có các chỉ số P/E, P/B còn thấp hơn nhiều so với các PNs cùng ngành.

Bỏ qua các yếu tố ảnh hưởng đến cách tính các chỉ số vì đây chỉ là công thức tính toán kỹ thuật thì việc 'lên ngôi' của BCs năm nay khá phù hợp với chu kỳ của thị trường: Nhóm CP nào suy giảm mạnh hơn mặt bằng chung của thị trường sẽ có cơ hội phục hồi mạnh nhất. Tuy nhiên, nếu tăng không dựa trên giá trị cơ bản của cổ phiếu thì khả năng điều chỉnh cũng rất cao.

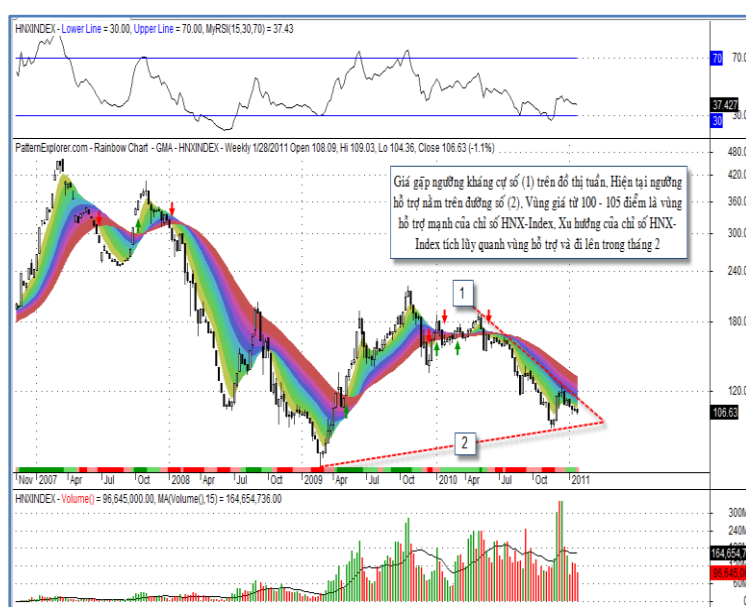
Tóm lại, trong điều kiện kinh tế vĩ mô chưa có các dấu hiệu khởi sắc, thanh khoản thị trường còn nhiều áp lực thì dòng tiền đầu cơ sẽ chiếm ưu thế. Trong khi 2010 NĐT tập trung vào pennychip thì 2011 xu hướng đầu cơ sẽ tập trung vào BCs. Tuy nhiên, do nguồn cung của các BCs khá lớn và ít tập trung vào 1 nhóm NĐT cá nhân như PNs nên khi giá CP tăng quá mạnh, khả năng điều chỉnh sẽ cao hơn. Như phân tích ở trên, chúng tôi khuyến nghị NĐT tập trung vào các BCs có cơ bản tốt nhưng chưa tăng giá nhiều trong tháng 1 như PVS, VNM, PVD, SJS, CII, ...

Phân tích kỹ thuật:

Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index



Theo chu kỳ hàng năm, thị trường chứng khoán thường tăng mạnh trong khoảng từ tháng 3 tới tháng 5. Tháng 2 thường là tháng tích lũy cổ phiếu tốt đối với nhà đầu tư theo yếu tố chu kỳ. Chỉ số VN-Index đã thiết lập mặt chu kỳ tăng giá trung hạn trên đồ thị tuần và xu thế tiếp theo là tiếp tục tăng giá. Những đợt điều chỉnh là cơ hội mua vào. Chỉ số HNX-Index vẫn đang trong xu thế giảm giá trung hạn và tích lũy. Chỉ số HNX-Index đang nằm trong vùng hỗ trợ mạnh trên đường số (2) mà hiện tại tương đương với vùng giá 100 - 105 điểm. Điểm rơi thời gian để hai sàn có thể bắt đầu chu kỳ biến động giá mạnh ngày 18/2/2011 (± 5 ngày tức là nằm trong khoảng từ ngày 13 tới ngày 23/2/2011). Xu hướng chung của thị trường trong tháng 2 sẽ là tích lũy và đi lên. Từ góc độ PTKT, nhà đầu tư nên tận dụng sự điều chỉnh của thị trường để mua tích lũy cổ phiếu. Nhóm cổ phiếu đáng chú ý là nhóm cổ phiếu về ngành năng lượng, họ dầu khí, khối ngân hàng quốc doanh, khoáng sản...

Phân tích dựa trên tâm lý NĐT:

Sau kỳ nghỉ lễ dài, NĐT thực sự bước vào năm kinh doanh chứng khoán mới. Chúng tôi nhận định tâm lý NĐT sẽ có xu hướng chuyển dần từ thận trọng sang quan sát chặt chẽ diễn biến thị trường để có chiến lược giải ngân hợp lý. Thị trường hứa hẹn sẽ sôi động dần lên cùng với các 'toán tính' của NĐT trong và ngoài nước.

Chúng tôi nhận định tâm lý NĐT tháng 2 có những đặc điểm sau:

- Tâm lý sẽ chuyển từ hạn chế giải ngân trước kỳ nghỉ lễ sang sẵn sàng tìm kiếm các cơ hội giải ngân. Chúng tôi quan sát một số BCs đang có tín hiệu kỹ thuật bắt đầu tăng điểm và được các NĐT quan tâm dần mặc dù mới chỉ dừng ở mức độ thăm dò.
- Tâm lý lạc quan hơn sau khi nhân sự chính phủ khóa mới cơ bản được định hình và hứa hẹn các chính sách quyết liệt hơn từ năm 2011. Khi lạc quan hơn, NĐT có thể sẽ tăng dần mức giá đặt mua thay vì mua ở mức giá tham chiếu hoặc thấp hơn mức tham chiếu như trước Tết.

Với 2 đặc điểm trên, thị trường tháng 2 đang được hỗ trợ tâm lý tốt hơn tháng 1. NĐT sẽ chuyển từ đầu tư cục bộ một số ít CP được nâng đỡ trong tháng 1 sang nhiều mã cổ phiếu hơn, tạo thành một làn sóng đầu tư mới như đã từng xảy ra với pennychip trong năm 2010. Hiện nay, dường như NĐT cá nhân đã quen dần với các thông tin vĩ mô tiêu cực nhất nên 'sóng' trên thị trường phụ thuộc vào tâm lý sẵn sàng tham gia đầu cơ hơn là các yếu tố cơ bản.

KHỐI PHÂN TÍCH - ĐẦU TƯ

Nguyễn Việt Hùng – Giám Đốc Khối

Nguyễn Thùy Anh – Chuyên viên phân tích

Vũ Duy Khánh – Chuyên viên phân tích

Nguyễn Tiến Đạt – Chuyên viên phân tích

Nguyễn Thị Vân Anh – Chuyên viên phân tích

TRỤ SỞ CHÍNH:

39 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (84-4) 22205678 (ext: 408)

Fax: (84-4) 22205680

Email: research@sme.vn

Website: <http://www.smes.vn>

CHI NHÁNH TP. HCM:

11 Trần Quốc Thảo, P6, Q3, Tp. HCM

Tel: (84-8) 39308708

Fax: (84-8) 39308707

Email: research@sme.vn

Website: <http://www.smes.vn>

** Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán SME (SMES) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Mọi quan điểm cũng như nhận định phân tích trong bản tin cũng có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo phân tích này như một nguồn thông tin tham khảo*

SMES có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo. Người đọc cần lưu ý rằng SMES có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo phân tích này

Báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán SME (SMES). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của SMES đều trái luật. Bản quyền thuộc Công ty Cổ phần Chứng khoán SME, 2011